

Số: 109 /BC-CIC5

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2015

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5
Năm báo cáo: 2014**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 030215370 do Sở KHĐT Tp. HCM cấp thay đổi lần thứ ba ngày 21/5/2014 (đăng ký lần đầu 01/7/2005).
- Vốn điều lệ: 17.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 34.969.117.832 đồng
- Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 8-38232074
- Số fax: 8-38232075
- Website: www.cic5.com.vn

2. Mã cổ phiếu: CI5

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày thành lập: **01/07/2005**

Thời điểm đăng ký giao dịch: Ngày 01/07/2011 cổ phiếu công ty đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:

- Tăng vốn điều lệ từ 12,5 tỷ lên 17 tỷ: thời gian thực hiện từ 19/10/2012 đến 24/12/2012.
- Thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ hai ngày 27/6/2013 do tăng vốn điều lệ từ 12,5 tỷ lên 17 tỷ.
- Thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ ba ngày 21/5/2014 do bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Các danh hiệu đạt được.
Bằng khen chính phủ năm 2010; 2013
Trong năm 2012 được Chủ tịch Nước tặng Huân chương Lao động hạng ba.
Cờ thi đua Chính phủ năm 2013.
Bằng khen Bộ Công Thương năm 2014.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

Xây dựng công nghiệp và dân dụng

Sản xuất, kinh doanh đất đèn, khí acetylen, chiết nạp khí hóa lỏng (LPG)

Khai thác chế biến đá xây dựng các loại.

Giám sát công tác xây dựng.

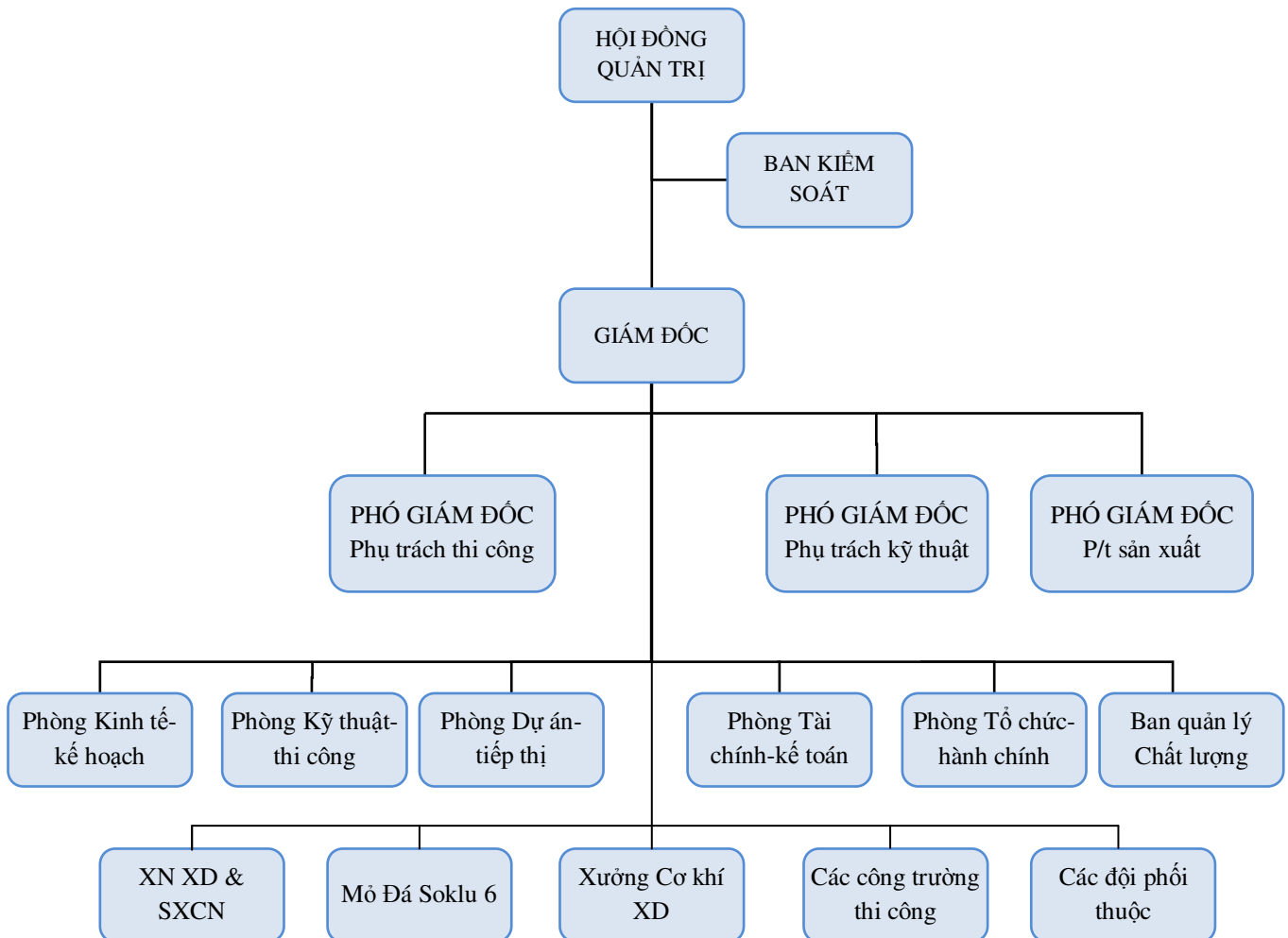
Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp

- Địa bàn kinh doanh: lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: thực hiện theo luật Doanh nghiệp hiện hành, bao gồm:
 - *Đại hội đồng cổ đông;
 - *Hội đồng quản trị;
 - *Ban kiểm soát;
 - *Giám đốc điều hành.
 - * 6 phòng ban chuyên môn nghiệp vụ.
 - * 2 Chi nhánh trực thuộc ; 1 xưởng cơ khí và các đội trực thuộc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: **Không có**

5. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

a. Đối với lĩnh vực xây dựng:

- Từng bước hiện đại hóa trong quản lý và tổ chức thi công nhằm đảm bảo chất lượng tốt nhất và giảm chi phí.

- Tập trung phát triển các lĩnh vực xây dựng nhất là xây dựng công nghiệp, đẩy mạnh công tác tiếp thị phát triển thị trường đảm bảo cơ cấu doanh thu xây lắp / Tổng Doanh thu $\geq 70\%$

- Tìm kiếm các đối tác chiến lược có năng lực tốt trong các lĩnh vực thiết kế kỹ thuật , công nghệ để cùng tham gia thực hiện các công trình dưới hình thức tổng thầu EPC các dự án lớn của các nhà đầu tư nước ngoài.

b. Đối với lĩnh vực sản xuất công nghiệp:

-Tiếp tục đẩy mạnh và phát triển lĩnh vực gia công kết cấu thép, gia công chế tạo lắp đặt các sản phẩm cơ khí phục vụ ngành xây dựng. Từng bước đầu tư thêm hệ thống thiết bị, nhà xưởng, nhằm tăng năng lực sản xuất và giảm giá thành sản phẩm.

-Giữ vững thị trường tiêu thụ sản phẩm công nghiệp hiện có; tăng cường mở rộng thị trường tiêu thụ và nghiên cứu mặt hàng mới.

c.Lĩnh vực dịch vụ:

-Tận dụng mặt bằng và lực lượng quản lý hiện có của tổng kho công ty tại khu công nghiệp Biên hòa 1.

d.Chỉ tiêu cụ thể:

-Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu bình quân $\geq 2\%$.

-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ bình quân $\geq 40\%$.

-Chia cổ tức cho cổ đông bình quân = 20%.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: trong xây dựng và sản xuất công ty luôn thực hiện các biện pháp chống ô nhiễm môi trường, đảm bảo môi trường xanh và sạch.

6. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty như:

- Giá cả nguyên vật liệu không ổn định diễn biến phức tạp, nhất là các nguyên vật liệu chính như sắt thép, xi măng, xăng dầu, điện, . . .

- Chủ đầu tư chậm thanh toán, ảnh hưởng đến công tác thu hồi vốn, chi phí lãi vay tăng;

- Tỷ giá ngoại tệ thay đổi ảnh hưởng đến giá vật tư, thiết bị.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

*Giá trị sản lượng:

Năm 2014 công ty thực hiện được : 409.370 tỷ

Trong đó: Giá trị xây lắp: 363.490 tỷ;

Giá trị SXCN : 43.749 tỷ;

Giá trị kinh doanh khác: 2.131 tỷ.

*Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:

Năm 2014 công ty thực hiện được : 481.129 tỷ

Trong đó:

Doanh thu xây lắp: 437.207 tỷ

Doanh thu SXCN: 41.985 tỷ

Doanh thu khác : 1.937 tỷ

*Lợi nhuận:

Năm 2014 mặc dù nền kinh tế có còn khó khăn, không thuận lợi nhưng với quyết tâm cao của toàn thể CBCNV toàn công ty, tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện được theo số liệu chính thức đã được kiểm toán là : 8,580 tỷ.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Công ty đã cơ bản hoàn thành kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đề ra

Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Ông Nguyễn Văn Khương – Ủy viên HĐQT kiêm Giám Đốc Công ty	
Ngày/tháng/năm sinh	12/08/1973
Địa chỉ thường trú	98/11 Ung Văn Khiêm-P.25-quận Bình Thạnh-TP. HCM
Số CMND	024470562
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:	
<ul style="list-style-type: none"> • 1996-1997: Công tác tại Công ty Xây Lắp Hóa Chất • 1997-2005: Công tác tại Công ty Xây Lắp Hóa Chất-Chi nhánh Miền Nam • 2005 đến nay: Công tác tại Cty CP Đầu Tư Xây Dựng Số 5 	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Đảng ủy viên công ty
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	104.647 cổ phần tương đương 06,15%
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	285.600 cổ phần tương đương 16,8%
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	6.000 cổ phần tương đương 0,35%

Ông Nguyễn Phùng Xuân – Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám Đốc Công ty	
Ngày/tháng/năm sinh	01-11-1953
Địa chỉ thường trú	299/17C Lý Thường Kiệt, P.15, quận 11, TP. HCM
Số CMND	020804612
Trình độ chuyên môn	Cao đẳng kinh tế
Quá trình công tác:	
<ul style="list-style-type: none"> • 1981 – 1998: Làm việc tại Cty Xây Dựng Công nghiệp Miền Nam • 1998-2000 : Làm việc tại Cty Xây Lắp Hóa Chất • 2000-2005 : Làm việc tại Cty Xây Lắp & VLXD Số 5 • 2005-đến nay: Làm việc tại Cty CP Đầu Tư Xây Dựng Số 5 	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Bí thư Đảng ủy
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	38.290 cổ phần tương đương 02,25%
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	1.260 cổ phần tương đương 0,074%

Ông Tống Quang Thiêm – Phó Giám Đốc	
Ngày/tháng/năm sinh	15-08-1957
Địa chỉ thường trú	192 Cách Mạng Tháng 8, P.10, quận 3, TP. HCM
Số CMND	025667147
Trình độ chuyên môn	Đại học
Quá trình công tác:	
<ul style="list-style-type: none"> • 1977 – 1979: học Đại học • 1979 – 1984: cán bộ kỹ thuật xí nghiệp • 1984 – 1987: phó Giám đốc Cty Xây Dựng Thuận Hải • 1987 – 1992: Phó GD Cty Vật liệu xây dựng Thuận Hải • 1992 – 1995: Phó ban Quản lý dự án tỉnh Bình Thuận • 1995 đến nay: CTY CP Đầu Tư Xây Dựng số 5 	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	42.660 cổ phần tương đương 02,51%
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không

Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	Không
---	-------

Ông Nguyễn Văn Hiền – Phó Giám Đốc	
Ngày/tháng/năm sinh	01/01/1974
Địa chỉ thường trú	286/7 Phạm Văn Bạch, P.15, Q. TB, TP. HCM
Số CMND	024819818
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> • 2000-2005: P. KH-KT Công ty XL & VLXD Số 5 • 2005-2011: Giám đốc XN Xây lắp số 2 • 2011 đến nay: Phó GD Công ty CP Đầu Tư Xây Dựng số 5 	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Chủ tịch công đoàn
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	20.360 cổ phần tương đương 01,19 %
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	không
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	Không

Ông Nguyễn Hồng Hải – Kế toán trưởng	
Ngày/tháng/năm sinh	10-10-1976
Địa chỉ thường trú	31/7 xã Lục Long, H. Châu Thành, tỉnh Long An
Số CMND	300793707
Trình độ chuyên môn	cử nhân Kinh tế-ngành Kiểm toán
Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> • 2000-2005: Công ty Xây Lắp & VLXD Số 5 • 2005- đến nay: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây Dựng số 5 	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Đảng ủy viên, Ủy viên BCH Công đoàn
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	8.440 cổ phần tương đương 0,49%
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	không
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	Không

- Những thay đổi trong ban điều hành: **Không có**
- Số lượng cán bộ, nhân viên: HĐLĐ từ 1 năm trở lên: 234 người.

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- Khuyến khích từng CBCNV tự trau dồi nghề nghiệp bằng nhiều hình thức.
- Tự đào tạo tại công ty: người nhiều kinh nghiệm hướng dẫn cho nhân viên mới.
- Thực hiện hình thức tham gia các chương trình đào tạo bồi dưỡng nâng cao chuyên ngành tại các trường và trung tâm tổ chức.

- Phụ cấp: căn cứ vào hiệu quả kinh doanh, công ty chi phụ cấp cho người lao động theo nguyên tắc phân phối theo mức độ phức tạp công việc, thâm niên làm việc và công sức lao động căn cứ vào kết quả cuối cùng của từng người. Các công việc đòi hỏi trình độ

quản lý, điều hành, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, đóng góp vào hiệu quả sản xuất kinh doanh cao thì được hưởng phụ cấp cao.

- Tạo một hệ thống thu nhập phù hợp với thu nhập ngoài xã hội và các đơn vị cùng ngành để thu hút lao động.

- Ngoài tiền lương người lao động còn được hưởng các chế độ khác như: được hưởng tiền ăn ca theo quy định, được bồi dưỡng độc hại; chế độ công tác phí tại công trường thi công, được trang bị bảo hộ lao động, ...

- Chăm lo đầy đủ cho CBCNV trong những ngày lễ Tết, những ngày kỷ niệm 8/3, 20/10; chăm lo con em ngày thiếu nhi 01/06, tết trung thu và có thưởng cho con em có kết quả học tập giỏi

**Công tác lao động tiền lương và các chế độ khác:*

- Lương của người lao động trong Công ty được trả theo thang bảng lương Nhà nước quy định hiện hành.

- Thực hiện nâng lương và áp dụng quy chế trả lương có tính cách khuyến khích thiết thực cho người lao động.

- Tổ chức phát động phong trào thi đua ở các công trình trọng điểm như: Công trình T30, công trình Trường Lý Chính Thắng 2, công trình Yakjin Sài Gòn....

- Khen Thưởng: Công ty thực hiện khen thưởng theo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, ngoài ra còn có các chính sách thưởng khuyến khích người lao động như: thưởng đột xuất, thưởng nhân dịp Lễ Tết trong năm, thưởng đạt thành tích thi đua,.. . .

- Trợ cấp:

Công ty thực hiện các chính sách trợ cấp cho người lao động đầy đủ theo quy định như: trợ cấp khó khăn; trợ cấp do mất việc làm ; trợ cấp thôi việc , v.v...

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

a/Đầu tư TSCĐ:

- Đầu tư thiết bị phục vụ thi công, sản xuất : 5,565 tỷ

3. Các công ty con, công ty liên kết: không có công ty con, công ty liên kết

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	250.271,729	182.917,839	73%
Doanh thu thuần	495.919,530	481.128,557	97%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.952,850	5.917,592	74%
Lợi nhuận khác	755,291	2.662,809	353%
Lợi nhuận trước thuế	8.708,141	8.580,401	99%
Lợi nhuận sau thuế	6.440,861	6.682,556	104%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	20%	100%

- Các chỉ tiêu khác: không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	1,088	1,181	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <i>TSLĐ - Hàng tồn kho</i>	0,476	0,764	

<i>Nợ ngắn hạn</i>			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,867	0,809	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	6,51	4,231	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán</i>	3,210	7,777	
<i>Hàng tồn kho bình quân</i>			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,98	2,63	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,013	0,014	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,193	0,191	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,026	0,037	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,016	0,012	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 1.700.000
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá 1 cổ phần: 10.000 đồng
- Số lượng cổ phần đang lưu hành:1.700.000
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.700.000
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo điều lệ công ty: không
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo pháp luật: không
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo cam kết người sở hữu: không

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ trọng (%)
I. Cổ đông Nhà nước:			
1	Tổng công ty cổ phần Xây Dựng Công Nghiệp Việt Nam	867.000	51
II. Cổ đông là tổ chức:			
1	Công ty CP Lắp Máy & Xây dựng Miền Nam	30.000	01,76
III. Cổ đông lớn			
	Tổng công ty cổ phần Xây Dựng Công Nghiệp Việt Nam	867.000	51

	Nguyễn Văn Khương	104.647	6,15
IV.	Cổ đông nhỏ và cá nhân		
	152 cổ đông nhỏ và cá nhân khác	698.353	41,08
V.	Cổ đông trong nước	1.700.000	100
VI.	Cổ đông nước ngoài	không	-

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm không chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: không có cổ phiếu quỹ

e) Các chứng khoán khác: **không có**

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Giá trị sản lượng:

Năm 2014 toàn công ty thực hiện được : 409,370 tỷ/510 tỷ đạt 81,87 % kế hoạch năm.

Trong đó: Giá trị xây lắp: 363,49/453,30 tỷ đạt 80,19 % kế hoạch năm;

Giá trị SXCN : 43,74/53,7 tỷ đạt 81,47 % kế hoạch năm;

Giá trị kinh doanh khác: 2,131/3 tỷ đạt 71,03 % kế hoạch năm.

- Doanh thu:

Năm 2014 toàn công ty thực hiện được : 481,129/460 tỷ đạt 104,59% kế hoạch.

Trong đó:

Doanh thu xây lắp: 437,207/410 tỷ đạt 106,63 % KH năm.

Doanh thu SXCN: 41,985/47 tỷ đạt 89,33 % KH năm.

Doanh thu khác : 1,937/3 tỷ đạt 64,57% KH năm.

-Lợi nhuận:

Năm 2014 mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng với quyết tâm cao của toàn thể CBCNV toàn công ty, lợi nhuận trước thuế thực hiện được theo số liệu chính thức đã được kiểm toán là :8,58 tỷ đạt 100,94 % kế hoạch và lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ đạt 39,31 %

Tình hình tài chính:

CHỈ TIÊU	Năm Đánh Giá 2014	Tỷ Trọng %	Năm Trước 2013	Tỷ Trọng %
Tài sản ngắn hạn (Tài sản)	163.938.971.998	89,62	233.622.061.518	93,35
Tài sản dài hạn (Tài Sản)	18.978.867.603	10,37	16.649.667.780	6,65
Nợ phải trả (Nguồn Vốn)	147.948.721.767	80,88	216.968.456.632	86,69
Nguồn vốn chủ sở hữu (Nguồn vốn)	34.969.117.832	19,12	33.303.272.666	13,30

Qua bản cơ cấu tài sản và nguồn vốn của Công ty cuối năm tài chính 2014, ta thấy tình hình sản xuất kinh doanh của công ty ổn định, có chiều hướng tích cực.

a) Tình hình tài sản:

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn và dài hạn không thay đổi nhiều so với năm trước.

b) Tình hình nợ phải trả:

Các khoản nợ phải trả năm 2014 Công ty CP Đầu tư Xây Dựng số 5 chủ yếu là nợ ngắn hạn, nợ dài hạn không đáng kể, đầu năm 2014 tỷ trọng nợ phải trả là 86,69% đến cuối năm 2014 tỷ trọng nợ phải trả giảm còn 80,88%

Tất cả các khoản vay ngân hàng Công ty đã thanh toán trước hạn, không có khoản vay ngân hàng nào là nợ xấu, nợ quá hạn.

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công tác tổ chức quản lý thi công:

- Tập trung áp dụng mô hình điều hành trực tiếp. Đối với các công trình lớn tổ chức ban điều hành công trường, giám đốc dự án là đ/c phó Giám đốc công ty phụ trách thi công chỉ đạo trực tiếp.

- Có quy chế kiểm soát chặt chẽ nhà cung cấp vật tư và các thầu phụ.

- Đối với các Xí nghiệp các công trình có giá trị phù hợp với khả năng tài chính công ty áp dụng mô hình khoán gọn có kiểm tra.

- Công ty chú ý nhiều hơn các biện pháp thi công chi tiết, đầu tư nhiều phương tiện thi công để nâng cao chất lượng, tính thẩm mỹ và trình độ thi công.

- Công tác an toàn lao động được quan tâm hàng đầu và thường xuyên. Trong năm không xảy ra tai nạn lao động.

Công tác quản lý điều hành:

Đã củng cố, tổ chức xong công tác quản lý các chi nhánh theo hướng công ty tập trung quản lý.

Nhân sự các phòng ban được sắp xếp lại phù hợp với năng lực cán bộ và quản lý của công ty.

Công tác thị trường:

*Xây dựng:

-Ngoài các thị trường truyền thống như Vinamilk, tỉnh Bình Dương công ty đã quan hệ và ký kết nhiều hợp đồng có giá trị lớn từ 60-180 tỷ đồng như Yakjin Bình Phước, Yakjin Sài Gòn,.. . .

Trong năm 2014:

+Các công trình chuyển tiếp từ 2013 sang có giá trị: 216,321 tỷ

+Các công trình ký mới trong năm 2014 có giá trị: 286,340 tỷ

+Giá trị sản lượng chuyển sang năm 2015: 171,167 tỷ

*Sản xuất:

Các thị trường Acetylen phát triển tốt, thị trường đất đèn phát triển chậm, đá xây dựng, gạch block tiêu thụ ổn định.

Công tác tổ chức đào tạo-tiền lương:

* Công tác tuyển dụng: trong năm công ty tuyển dụng không đáng kể, thay vào đó là cơ cấu tổ chức lại bộ máy giảm nhân sự để giảm chi phí.

*Công tác lao động tiền lương và các chế độ khác:

-Thực hiện quy chế lương và phụ cấp trách nhiệm, năng lực, mức độ phức tạp có tính khuyến khích thiết thực cho người lao động.

-Thường xuyên tổ chức phát động phong trào thi đua ở các công trình trọng điểm.

-Thực hiện đầy đủ các chính sách chế độ cho người lao động theo đúng quy định và Thỏa ước lao động tập thể công ty.

Với thành tích đạt được trong năm qua Công ty đã nhận được bằng khen của Bộ Công Thương.

Các mặt yếu còn tồn tại:

- Thường xuyên thực hiện công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy quản lý nhưng chưa hoàn thiện, công việc đôi lúc còn lúng túng.

- Cán bộ chỉ đạo công tác hoàn thiện ở một số công trình còn yếu và thiếu kinh nghiệm.

3. *Kế hoạch phát triển trong năm 2015:*

Đối với công ty trong năm 2015 cũng không thoát khỏi những khó khăn chung trong tình hình hiện nay . Tuy nhiên chất lượng, tiến độ thi công của công ty trong thời gian qua đáp ứng tốt, đã làm hài lòng các ban quản lý dự án và chủ đầu tư, uy tín của công ty ngày càng được củng cố , đồng thời trong năm qua công ty đã hoàn thành một số công trình đặc thù nên đã nâng cao được năng lực đấu thầu nhằm duy trì được các thị trường truyền thống cũng như tìm thêm các thị trường mới .

Các mục tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Tỉ lệ % (4/3)
1	2	3	4	5
1/ Giá trị tổng sản lượng	Tỷ	409,370	510.000	125%
Trong đó:				
-Giá trị xây lắp	-	363,490	466.000	129%
-Giá trị SXCN	-	43,749	42.000	94%
-Giá trị kinh doanh khác		2,131	2.000	94%
2/ Doanh thu	Tỷ	481,129	485.000	101%
Trong đó:				
-Doanh thu xây lắp	-	437,207	447.200	102%
-Doanh thu SXCN	-	41,985	36.000	86%
-Doanh thu khác	-	1,937	1.800	93%
3/Sản lượng bán ra				
-Đá xây dựng	M3	165.867	140.000	84%
-Gạch block	Viên	202.486	160.800	79%
-Đá cửa Sân Vườn	Viên	43.988	80.000	182%
-Đất đèn	Tấn	1.018	700	69%
-Acetylen	M3	111.900	110.000	98%
-Gas	Tấn	58	155	267%
4/Đầu tư XDCB và thiết bị	Tỷ	5,565	3,000	54%
5/Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	8,580	9,000	105%
6/Nộp ngân sách	-	12,375	13,000	105%
7/Thu nhập bình quân	Đ/ng/th	8.500.000	8.600.000	101%
8/Chia cổ tức	%	20	15-20	100%

a/ Về công tác tổ chức:

-Tiếp tục thực hiện các chính sách thắt chặt quản lý nhằm thực hiện chính sách thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đề phòng rủi ro do ảnh hưởng của diễn biến thị trường : bao gồm các lĩnh vực điều hành , quản lý vật tư nhân công , quản lý kỹ thuật , quản lý về giá thành trong sản xuất ...

-Nâng cao hơn nữa vai trò trách nhiệm và gắn chặt nhiệm vụ giữa các phòng ban để hoàn thành công việc đúng thời gian và hiệu quả nhất.

-Xây dựng các chức năng và nhiệm vụ với qui mô lớn hơn nữa của các phòng ban nhằm đáp ứng tốt theo xu hướng phát triển của công ty.

b/ Về lĩnh vực xây lắp và sản xuất:

-Tập trung chỉ đạo hoàn thành bàn giao các công trình trọng điểm đúng tiến độ ,đảm bảo chất lượng và tính thẩm mỹ cao như nhà máy sữa Angkormilk, bệnh viện đa khoa Sóc Trăng , công trình T30 và một số các công trình khác ở Bình Dương.

-Giữ vững mối quan hệ với các chủ đầu tư đã tin tưởng hợp tác qua nhiều dự án như Vinamilk , các công trình vốn ngân sách ở các tỉnh miền Tây và miền Đông nam bộ.

-Tăng cường tiếp cận với các chủ đầu tư nước ngoài đang đầu tư nhiều tại Bình Dương và các tỉnh thành khác.

-Quản lý chặt chẽ việc tạm ứng , sử dụng vật tư , nhân công trên cơ sở dựa theo định mức và dự toán thi công , khối lượng công việc đã thực hiện được.

-Hoàn thành nhanh thủ tục thanh quyết toán công trình, thương thảo hợp đồng nhiều đợt thanh toán ,để đảm bảo đủ vốn thi công.

-Nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu : đơn giá hợp lý , khối lượng đầy đủ , đáp ứng mọi yêu cầu theo dữ liệu mời thầu.

-Tăng cường công tác nghiên cứu thị trường, tiếp thị sản phẩm vật liệu xây dựng nhất là sản phẩm gạch block .

-Đánh giá lại thực trạng thị trường đất nền để có kế hoạch sắp xếp lại Xí nghiệp Xây dựng & SXCN.

-Tập trung đẩy mạnh tiêu thụ đá cắt mỹ nghệ thị trường trong và ngoài nước

c/ Công tác đầu tư:

Cân đối nguồn vốn đầu tư thêm phương tiện thi công, và phương tiện khai thác đá để tăng cường hơn nữa năng lực công ty.

Năm 2015 vẫn còn nhiều khó khăn thách thức nhưng với tinh thần đoàn kết , sự tận tâm vì sự nghiệp xây dựng công ty phát triển ổn định bền vững , HĐQT, Ban Điều hành cùng tập thể CBCNV công ty quyết tâm sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2015 và các năm tiếp theo.

4. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).không có*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:*

Trong các năm gần đây, tình hình chung kinh tế có nhiều khó khăn, nhưng công ty luôn hoàn thành các chỉ tiêu đề ra tuy nhiên cũng còn một số hạn chế như sau:

- Sản xuất vật liệu xây dựng chưa phát triển mạnh.

- Công tác chỉ đạo đề ra các chiến lược tiêu thụ các sản phẩm mới đã đầu tư cũng như việc chỉ đạo nghiên cứu thêm các sản phẩm mới chưa được quan tâm đúng mức.

- Lợi nhuận trước thuế /Doanh thu còn thấp so với chỉ số trung bình cùng ngành điều này chứng tỏ chưa phải nhà thầu có tầm vóc để tham gia nhiều công trình có giá trị lớn giá cao và giảm được chi phí điều hành .Cũng như cần quản lý chi phí chặt chẽ hơn nữa.

- Chưa tận dụng kịp thời hết mọi nguồn lực sẵn có để tăng doanh thu, lợi nhuận tăng tích lũy vốn.

- Một vài đầu mối quản lý chưa được kiểm soát tốt ảnh hưởng đến hiệu quả của công ty

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Căn cứ vào các chỉ tiêu đã đạt được HĐQT nhận thấy mặc dù trong điều kiện vốn công ty quá ít so với các đơn vị cùng ngành, hoạt động trong điều kiện áp lực nặng nề về tài chính nhưng công ty phát triển tốt và ổn định nhất là lợi nhuận không bị suy giảm.

Ban Giám đốc công ty đã điều hành hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, thương hiệu của công ty tiếp tục được giữ vững.

Thành quả này đạt được là do sự quan tâm chỉ đạo và giúp đỡ tận tình của tổng công ty. Sự chỉ đạo, giám sát sâu sát và có những chủ trương , những quyết định kịp thời phù hợp với từng công việc , từng thời điểm của HĐQT. Sự điều hành năng động có hiệu quả của ban Giám đốc, quản lý chặt chẽ các yếu tố đầu vào để giảm giá thành và xử lý nhiều tình huống để giảm thiểu rủi ro. Cùng với sự tận tụy tâm huyết của toàn thể CBCNV trong công ty cùng nhau đoàn kết một lòng quyết tâm xây dựng công ty để có những thành quả đáng tự hào trong những năm qua.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Trong thời gian tới là giai đoạn của quá trình hồi phục sau khủng hoảng kinh tế thế giới, giai đoạn mà Việt Nam đặt mục tiêu GDP tăng trưởng và kiềm chế lạm phát.

Đây là giai đoạn khởi điểm cho những cơ hội xây dựng và phát triển. Chính vì vậy mà Công ty đặt mục tiêu xây dựng và phát triển trong giai đoạn này nhằm tận dụng mọi cơ hội để gia tăng lợi nhuận, tích tụ vốn, khẳng định vị thế của công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Số 5 tại thị trường khu vực thành phố HCM và trong cả nước.

Xây dựng và phát triển Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng số 5 thành một đơn vị chủ lực mạnh về mọi mặt của Tổng công ty cổ phần xây dựng Công nghiệp Việt Nam tại phía nam về thực hiện thi công xây lắp công nghiệp và dân dụng mà trong đó trọng tâm là xây lắp công nghiệp.

Nghiên cứu áp dụng công nghệ xây dựng tiên tiến để rút ngắn thời gian thi công đạt hiệu quả cao.

Nâng tầm công ty đủ năng lực để cạnh tranh với mọi nhà thầu khác những gói thầu có giá trị lớn trong khu vực và trên lãnh thổ Việt Nam để có lợi nhuận cao tăng tích lũy vốn, từng bước mở rộng ra thị trường xây lắp quốc tế.

Phát triển mạnh sản xuất công nghiệp, sản xuất vật liệu xây dựng trên cơ sở nghiên cứu đầu tư phát triển vật liệu mới, tăng dần tỷ trọng sản xuất công nghiệp để đảm bảo công ty phát triển ổn định và lâu dài.

Giữ gìn và phát triển thương hiệu công ty trên cơ sở đảm bảo chất lượng và uy tín với chủ đầu tư.

V. Quản trị công ty :

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại CTy	Số CP sở hữu cuối kỳ	TL sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thế Thành	Chủ tịch HĐQT			
2	Nguyễn Văn Khương	Giám đốc UVHĐQT	104.647	6,15	
3	Chu Tuấn Ngọc	UVHĐQT			Thành viên không điều hành
4	Nguyễn Phùng Xuân	Phó giám đốc UVHĐQT	38.290	2,25	
5	Tổng Quang Thiêm	Phó GD UVHĐQT	42.660	2,51	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: **không có.**

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

*Sự giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc rất thuận lợi vì trong các cuộc họp giao ban định kỳ mỗi 2 tuần đều có sự tham gia của 03 ủy viên HĐQT nằm trong Ban Giám đốc nên đã nắm bắt và chỉ đạo kịp thời tình hình thực hiện nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông

* Số liệu tài chính thu chi lũy kế các công trình được HĐQT kiểm tra thường xuyên so với giá trị thực hiện từng công trình để trao đổi với Giám đốc các vấn đề rủi ro có thể xảy ra

Nói chung trong năm 2014 mặc dù tình hình kinh tế chưa thuận lợi, nhưng Ban điều hành cùng tập thể CBCNV rất quyết tâm và đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu của Đại Hội Đồng Cổ Đông.

Stt	Cuộc họp/Số nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
1	Cuộc họp bất thường	03/01/2014	Về việc thế chấp vay vốn tại ngân hàng TMCP Kỹ Thương
2	Cuộc họp bất thường	01/04/2014	Quyết định thuê tài chính đầu tư 1 máy đào bánh xích cho mỏ đá.
3	Cuộc họp thường kỳ	03/04/2014	-Thông qua kết quả SXKD năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014. -Thông qua báo cáo thường niên 2013. -Kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy công ty và nhân lực. -Thông qua nội dung trình trước ĐHCĐ 2014.
4	Cuộc họp bất thường	20/05/2014	Thông qua nội dung thành lập Chi nhánh tại Campuchia và cử giám đốc chi nhánh để thi công công trình Angkormilk.
5	Cuộc họp bất thường	08/9/2014	Thông qua công tác đền bù, sang tên đất phục vụ khai thác đá tại mỏ đá Soklu 6.
6	Cuộc họp thường kỳ	10/9/2014	-Thông qua báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2014, tình hình SXKD đến tháng 8/2014, nhiệm vụ SXKD các tháng cuối năm. -Công tác đầu tư xưởng Cơ khí -Chọn Cty Hợp danh Kiểm toán VN thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014. -Thông qua quy Tài chính công ty
7	Cuộc họp bất thường	15/10/2014	Thông qua nội dung : thay đổi tên Xí nghiệp XL & VLXD thành Mỏ đá Soklu 6, ngành nghề kinh doanh chính là khai thác, sản xuất đá xây dựng và bổ nhiệm người đứng đầu mỏ đá.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: tham dự đầy đủ các buổi họp của HĐQT. Tham gia đóng góp nhiều ý kiến cho sự phát triển của công ty.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có tiểu ban

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phiếu sở hữu	
			Cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Trần Thị Minh	Trưởng Ban KS		
2	Trần Hữu Ân	UV Ban KS	3.114	0,18
3	Nguyễn Minh Tâm	UV Ban KS	10.000	0,59

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát họp 2 lần/năm: định kỳ 6 tháng và năm, nội dung cuộc họp: kiểm tra, đánh giá báo cáo tài chính 6 tháng và năm của công ty.

Giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý, điều hành công ty theo điều lệ Công ty.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Trong năm không có đơn từ khiếu nại gì về hoạt động của Công ty.

Ngoài ra Ban kiểm soát còn tham gia các nội dung sau:

Tham gia các buổi họp giao ban của Ban Giám đốc công ty về kế hoạch kinh doanh 2 tuần/lần, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kết quả kinh doanh của công ty.

Dự các buổi họp HĐQT công ty.

Tham gia xây dựng các quy chế, quy định của công ty.

Quan hệ với các đơn vị, phòng ban để thực hiện công việc giám sát theo Điều lệ Công ty.

Tham gia các ủy ban, hội đồng chuyên môn của công ty .

Hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Họ tên	Chức danh	Lương	Thù lao theo NQ ĐHCĐ năm 2014	Thưởng , lợi ích khác, chi phí khác	Tổng cộng
1. Hội đồng quản trị					
Nguyễn Thế thành	Chủ tịch HĐQT		60.000.000	20.000.000	80.000.000
Nguyễn Văn Khương	Ủy viên, GD	253.233.000	48.000.000	30.000.000	331.233.000

Chu Tuấn Ngọc	Ủy viên		42.000.000	10.000.000	52.000.000
Tổng Quang Thiêm	Ủy viên, PGĐ	205.756.667	42.000.000	20.000.000	267.756.667
Nguyễn Phùng Xuân	Ủy viên, PGĐ	171.713.688	42.000.000	20.000.000	233.713.688
2. Ban Điều hành:					
Nguyễn Văn Hiền	Phó Giám đốc	183.487.500		20.000.000	203.487.500
Nguyễn Hồng Hải	Kế toán trưởng	146.151.477		15.000.000	161.151477
3. Ban Kiểm Soát					
Trần Thị Minh	Trưởng ban		42.000.000	10.000.000	52.000.000
Trần Hữu Ân	Thành viên	149.865.000	54.000.000	10.000.000	213.865.000
Nguyễn Minh Tâm	Thành viên	141.628.500	30.000.000	10.000.000	181.628.500

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: **Không có**

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm 2014 HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác thực hiện đúng theo Điều lệ công ty, quản trị nội bộ, chưa có phát hiện nào sai sót trong việc thực hiện.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Đơn vị kiểm toán độc lập:

Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam - CPA Việt Nam

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Các báo cáo tài chính của năm 2014 bao gồm :Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo luân chuyển tiền tệ, bảng báo cáo luân chuyển tiền tệ, bảng thuyết minh báo cáo tài chính thể hiện trong bản “ BÁO CÁO TÀI CHÍNH cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 đã được kiểm toán “ với file kèm theo.

**Đại diện pháp luật công ty
Giám đốc**



Nguyễn Văn Hương